

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 10/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2017 - 2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
KHOÁ X, KỲ HỌP BẤT THƯỜNG (LẦN 4)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 4226/TTr-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 10/2016/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2017 - 2020; Báo cáo thẩm tra số 115/BC-HĐND ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 10/2016/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2017 - 2020, như sau:

1. Sửa đổi tiêu đề Mục III Điều 1 như sau:

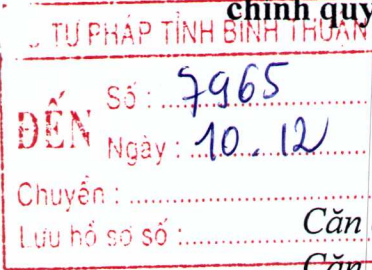
“III. Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia khoản thu giữa các cấp ngân sách được xác định theo biểu quy định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu (Phụ lục 3, 4 kèm theo)”.

2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Mục III Điều 1 như sau:

“2. Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia khoản thu giữa ngân sách huyện, thị xã, thành phố và ngân sách xã, phường, thị trấn (theo Phụ lục 4 kèm theo Nghị quyết này):

a) Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia đối với các khoản thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp; thuế tài nguyên thu từ hàng hóa, dịch vụ trong nước từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh:

- Đối với thành phố Phan Thiết: Ngân sách thành phố hưởng 40% đối với số thu giao Chi cục Thuế thành phố thực hiện; ngân sách xã, phường hưởng 40% đối với số thu giao xã, phường thực hiện.



- Đối với các huyện, thị xã: Ngân sách huyện, thị xã hưởng 50% đối với số thu giao Chi cục Thuế huyện, thị xã thực hiện; ngân sách xã, phường, thị trấn hưởng 50% đối với số thu giao xã, phường, thị trấn thực hiện.

b) Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia đối với khoản thuế thu nhập cá nhân:

Ngân sách huyện, thị xã, thành phố hưởng 50% đối với số thu giao Chi cục Thuế huyện, thị xã, thành phố thực hiện; ngân sách xã, phường, thị trấn hưởng 50% đối với số thu giao xã, phường, thị trấn thực hiện.

c) Tỷ lệ phần trăm (%) phân chia đối với lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh; lệ phí trước bạ nhà, đất; thuế sử dụng đất nông nghiệp và thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: Ngân sách huyện, thị xã, thành phố hưởng 50%; ngân sách xã, phường, thị trấn hưởng 50%.

3. Bãi bỏ khoản 3 Mục III Điều 1 Nghị quyết số 10/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung các phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/2016/NQ-HĐND như sau:

1. Bãi bỏ nội dung “Giao Hội đồng nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quy định tỷ lệ phân chia cho ngân sách xã, phường, thị trấn” tại phần ghi chú của Phụ lục số 3 ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/2016/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Bổ sung Phụ lục số 4 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X, kỳ họp bất thường (lần 4) thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 12 tháng 12 năm 2019. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Ban Công tác Đại biểu - UBTV Quốc hội;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Bình Thuận;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website Chính phủ;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT. TH(9b) Tấn Duy

CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Hùng

PHỤ LỤC SỐ 04

TỶ LỆ PHẦN TRĂM (%) PHÂN CHIA CÁC KHOẢN THU GIỮA NGÂN SÁCH HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ
VÀ NGÂN SÁCH CÁC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN NĂM 2017 - 2020

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 83/2019/NQ-HĐND ngày 02 / 12 /2019 của HĐND tỉnh)



STT	Nội dung thu	Tổng (%)	Tỷ lệ phần trăm (%) điều tiết nguồn thu giữa các cấp ngân sách						Ghi chú
			thành phố Phan Thiết			Các huyện và thị xã La Gi			
			Ngân sách tỉnh	Ngân sách thành phố	Ngân sách xã, phường	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện, thị xã	Ngân sách xã, phường, thị trấn	
1	Thuế GTGT từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh								
-	Số thu giao Chi cục Thuế huyện, thị xã, thành phố thực hiện	100	60	40	0	50	50	0	
-	Số thu giao xã, phường, thị trấn thực hiện	100	60	0	40	50	0	50	
2	Thuế TNDN từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh								
-	Số thu giao Chi cục Thuế huyện, thị xã, thành phố thực hiện	100	60	40	0	50	50	0	
-	Số thu giao xã, phường, thị trấn thực hiện	100	60	0	40	50	0	50	
3	Thuế tài nguyên từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh								
-	Số thu giao Chi cục Thuế huyện, thị xã, thành phố thực hiện	100	60	40	0	50	50	0	
-	Số thu giao xã, phường, thị trấn thực hiện	100	60	0	40	50	0	50	
4	Thuế thu nhập cá nhân								
-	Số thu giao Chi cục Thuế huyện, thị xã, thành phố thực hiện	100	50	50	0	50	50	0	
-	Số thu giao xã, phường, thị trấn thực hiện	100	50	0	50	50	0	50	
5	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	100	0	50	50	0	50	50	
6	Lệ phí trước bạ nhà, đất	100	0	50	50	0	50	50	
7	Thuế sử dụng đất nông nghiệp	100	0	50	50	0	50	50	
8	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	100	0	50	50	0	50	50	